

Bản án số: **877/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 30-11-2018

V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Hiếu Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Tuấn;
2. Ông Vũ Ngọc Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 348/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 “tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 303/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 29/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 211/2018/QĐST - HNGĐ ngày 14/11/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Công T, sinh năm 1966.
2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Hoa N, sinh năm 1972.

(Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

Cùng thường trú: Đường H, Phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2018 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn ông Trần Công T trình bày: Sau khi ly hôn ông và bà N vẫn chung sống với nhau và có thêm 02 con chung tên Trần Công Thanh sinh ngày 02/5/2002 và Trần Lộc sinh ngày 16/3/2008. Theo bản án số 1388/2012/HNGĐ-PT của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/11/2012 quyết định giao con chung Trần Lộc cho bà N nuôi dưỡng. Tuy nhiên bà N đã giao cháu Lộc cho ông trực tiếp nuôi dạy 03 năm nay. Nay ông T đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, giao con chung Trần Lộc cho ông trực tiếp nuôi dạy. Về cấp dưỡng nuôi con, ông T không yêu cầu bà N cấp dưỡng.

Tại bản tự khai ngày 17/6/2018 bà Nguyễn Hoa N trình bày: Theo bản án số 1388/2012/HNGĐ-PT của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/11/2012, bà nuôi dưỡng con chung Trần Lộc, ông T nuôi dưỡng con chung Trần Công Thanh. Khi bà N đưa bé Lộc đến nhà ông T chơi với anh của bé, bà thấy bé vui vẻ nên để bé ở lại. Khi đến đón bé, ông T không cho. Bà có đến trường thăm bé nhưng việc này rất bất tiện. Bên cạnh đó ông T cũng có gia đình riêng, không thể chăm sóc bé được nên bà N không đồng ý giao con chung Trần Lộc cho ông Trần Công T nuôi dưỡng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các bên không thống nhất được phương án giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay, dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tổng đạt xét xử lần 2 hợp lệ nhưng bà N vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bà N.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao con chung Trần Lộc cho ông Trần Công T nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Trần Công T khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, bị đơn bà Nguyễn Hoa N có địa chỉ tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10.

Bà N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà N.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo bản án số 1388/2012/HNGĐ-PT ngày 27/11/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bà N được quyền nuôi dưỡng con chung Trần Lộc, sinh ngày 16/3/2008.

Ông T khởi kiện yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lộc và không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con, lý do bà N đã giao con cho ông T nuôi dưỡng 03 năm nay. Từ khi cháu Lộc về sống với ông, ông đã chuyển trường cho con có môi trường học tập tốt hơn, tạo điều kiện cho con được rèn luyện thêm về thể chất. Ông T có việc làm, thu nhập ổn định, nên ông có điều kiện đảm bảo nuôi cháu Lộc phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần.

Quá trình xác minh tại địa phương cũng như nhà trường nơi cháu đang học, thể hiện ông T quan tâm, chăm sóc con tốt, cháu Lộc có môi trường học tập,

quan hệ bạn bè, gia đình ổn định tại nơi cháu đang sinh sống. Bên cạnh đó, cháu Lộc có nguyện vọng được ở với ông T, nếu về sống với bà N tại địa phương khác sẽ làm thay đổi, xáo trộn cuộc sống và môi trường học tập, điều này sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển về thể chất và tinh thần của cháu. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, bà N không cung cấp được chứng cứ chứng minh ông T và gia đình ngăn cản, không cho bà thăm nom các con chung.

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông T thay đổi người nuôi con, giao cháu Trần Lộc cho ông T nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, ông T không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về án phí: Bà N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Giao con chung tên Trần Lộc sinh ngày 16/3/2008 cho ông Trần Công T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà N không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Hoa N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Hoàn trả lại cho ông Trần Công T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0040857 ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10;
- UBND P.3 Q.10
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Hiếu Hạnh